

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA SÚP  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST

Ngày: 05 - 5 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hoài

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phương Khánh Giang – Phó Ban tuyên giáo Huyện ủy Ea Súp

Bà Bùi Thị Kim Dung – Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trần Quốc Toản

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Đức Nguyên Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Ngụ Lê Mỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2022/HSST-QĐ ngày 20 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

**Triệu Tiên Đ (Tên gọi khác: không)** - Sinh ngày 13 tháng 5 năm 2005, tại: Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Triệu Quyết T và con bà: Triệu Thị Đ. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 30/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xử phạt 02 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2021/HSST.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đ theo bản án số: 51/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, Có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Triệu Tiến Đ:* Ông Triệu Quyết T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Triệu Tiến Đ:* Ông Nguyễn Đình Đ, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Đăng N, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Buôn A, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Buôn N, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 25 tháng 5 năm 2021, Triệu Tiến Đ gặp Đặng Văn T (là bạn của Đ không rõ nhân thân lai lịch) ở quán Internet thuộc khu vực bên xe huyện E. Do thiếu tiền tiêu xài nên Đ rủ T đi mượn tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. Sau đó, cả hai đi đến quán Internet ở Buôn C, thị trấn E, huyện E thì thấy xe mô tô mang biển số 47AB-956.80 của anh Nguyễn Đăng N (Sinh năm 2000, trú tại Buôn A, thị trấn E, huyện E) để ở ngoài. Đ nói T đợi ở ngoài, còn Đ đi vào gặp và nói dối anh N cho Đ mượn xe đi ăn bún, nghe vậy thì anh N đồng ý và đưa chìa khóa xe cho Đ. Sau khi lấy xe, Đ không đi ăn bún mà điều khiển xe chở T đi ra thành phố B bán xe nhưng không được nên cả hai quay về huyện E. Trong quá trình này, Đ mở cốp xe thì phát hiện có Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Đăng N và số tiền 327.000 đồng. Đến ngày 26 tháng 5 năm 2021, Đ tiếp tục chở T đến huyện B, Đ ghé tiệm sửa chữa xe Đ (tại xã E, huyện B) hỏi bán xe, Đ đưa giấy chứng nhận đăng ký xe và nói mình là Nguyễn Đăng N thì anh Nguyễn Minh Đ (chủ tiệm sửa chữa xe) đồng ý mua số tiền 3.800.000 đồng. Sau đó, cả hai đi lên thành phố B tiêu xài hết số tiền này và số tiền 327.000 đồng trong cốp xe của anh N.

Kết luận định giá tài sản số 30 ngày 02/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện E kết luận: xe mô tô mang biển số 47AB-956.80 tại thời điểm định giá ngày 25/5/2021 có giá là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 10/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, đã truy tố Triệu Tiến Đ về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đ phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đ mức án tù từ 06 đến 12 tháng tù. Áp dụng Điều 55, 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO và 01 bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 47AB-956.80 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Đăng N theo quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ-ĐTTH ngày 27/12/2021.

**Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo Đ trình bày: Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố bị cáo Đ theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật nên về tội danh ông không có ý kiến gì mà chỉ phân tích các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để khi nghị án Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Bị cáo Đ phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trình độ nhận thức pháp luật của bị cáo rất hạn chế, mặt khác khi phạm tội bị cáo đang ở độ tuổi vị thành niên (16 năm 12 ngày tuổi). Do vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt 06 tháng tù. Về án phí bị cáo Đ là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo đã có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Đ không tranh luận gì, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị cáo Triệu Tiến Đ là ông Triệu Quyết T vắng mặt không có lý do; Người bị hại anh Nguyễn Đăng N; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh Đ và anh Nguyễn Văn T vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới quá trình xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở khẳng định: Vào sáng ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại Buôn C, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk Triệu Tiến Đ cùng với Đặng Văn T đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, biển kiểm soát 47AB-956.80 của anh Nguyễn Đăng N có trị giá 3.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Đ đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

#### **Điều 174 của Bộ luật Hình sự, quy định:**

*“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Đ theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo Đạt gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức được tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị xử lý. Do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi, lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo gây ra. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có đủ điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tôn trọng pháp luật,

tôn trọng tài sản của người khác và cũng nhằm mục đích đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo Đ là người có nhân thân xấu, ngày 30/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xử phạt 02 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2021/HSST.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo; Là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trình độ nhận thức pháp luật của bị cáo còn nhiều hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật. Mặt khác khi phạm tội bị cáo đang ở trong độ tuổi vị thành niên (16 năm 12 ngày tuổi), trình độ nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế nên cần áp dụng các qui định tại Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự để xử lý cho phù hợp với qui định của pháp luật về việc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội.

[5] Đối với Đặng Văn T, trong quá trình điều tra không xác minh được nhân thân, lai lịch do đối tượng sống lang thang, không xác định được đối tượng hiện nay đang ở đâu. Mặc dù đối tượng đã thừa nhận hành vi cùng Triệu Tiến Đ lừa đảo để chiếm đoạt xe của anh Nguyễn Đăng N vào ngày 25 tháng 5 năm 2021 nhưng không xác minh được nhân thân lai lịch nên không đủ căn cứ để khởi tố bị can đối với Đặng Văn T. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra về hành vi của Đặng Văn T trong vụ án là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO và 01 bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 47AB-956.80 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Đăng N theo quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ-ĐTTH ngày 27/12/2021 là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không đề cập giải quyết là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Đ là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Triệu Tiến Đ phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; các điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Tiến Đ 01 năm tù.

**Tổng hợp hình phạt:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đ phải chấp hành 02 năm tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk. Tuyên buộc bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án của bản án trước (ngày 31/5/2021).

**Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO và 01 bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 47AB-956.80 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Đăng N theo quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ-ĐTTH ngày 27/12/2021.

**Về trách nhiệm dân sự:** Không đề cập giải quyết.

**Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Triệu Tiến Đ.

**Quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện E;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Vũ Thị Hoài**